TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lâm Đặng Hồng Sơn

bà Lê Thị Kim Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Hồng Nương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST – HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Thanh T, sinh ngày 23/5/1985, tại thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Đ và bà Nguyễn Thị R; có vợ và có 01 con; tiền án: bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 110/2007/HSST ngày 13/9/2007 và 02 năm tù về tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia theo Bản án số 143/2007/HSST ngày 18/12/2007; tiền sự: năm 2018 bị Công an thành phố L xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giam ngày 22/6/2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Trần Ngọc T1– Luật sư Văn phòng luật sư S thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Tiết Hữu C, sinh năm 1996; nơi cư trú: khóm D, thị trấn U, huyện Y, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

2. Anh Trần Tấn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: khóm D, thị trấn U, huyện Y, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

3. Anh Võ Văn N, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp E, thị trấn U, huyện Y, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

4. Anh Lê Quang V, sinh năm 1990; nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/6/2021 tại khóm X, phường B, thành phố L, Công an thành phố L phát hiện Tiết Hữu C có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời C về trụ sở công an làm việc. C khai nhận có sử dụng chất ma túy mua của Mai Thanh T. Công an tiến hành tiến hành khám xét nơi ở của Mai Thanh T tại khóm K, phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long, thu giữ:

- Trên thùng loa cạnh cửa nhà 01 bịch nilon, bên trong có 01 bịch nilon chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy; trong túi xách màu xanh hiệu Frisomum Gold treo trên khung cửa sổ phía trong nhà có 01 bịch nilon loại bóp miệng, viền màu đỏ chứa 02 viên nén màu xanh nhạt và 02 viên nén màu xanh đậm, nghi là ma túy. Tất cả được cho vào một gói niêm phong ký hiệu số 01.

- Trong két nhựa màu đen để trên cây xoài có 01 bịch nilon màu đen bên trong chứa 01 bịch nilon loại bóp miệng chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Tất cả được cho vào gói niêm phong ký hiệu số 02.

- Trong bịch nylon màu đen treo trên giá kim loại trong phòng ngủ có 16 tờ giấy bạc mệnh giá 100.000 đồng (nghi là tiền giả).

- Nhiều bịch nilon loại bóp miệng, cân tiểu ly, ống nhựa cắt ngắn, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bình nhựa màu trắng có gắn ống hút nhựa màu xanh.

Bị cáo Mai Thanh T thừa nhận các chất ma túy thu giữ tại nơi ở của T là do T mua của người phụ nữ tên H1 ở khu vực cầu I, thuộc Phường M, thành phố L (không rõ địa chỉ) vào ngày 18/6/2021 với giá 15.000.000 đồng để sử dụng.

Qua điều tra những người nghiện ma túy đều thừa nhận có mua ma túy của Mai Thanh T cụ thể như sau:

- Tiết Hữu C mua ma túy của T từ tháng 5/2021 đến 22/6/2021 mua 03 lần, mỗi lần 500.000 đồng, tại nơi ở của T.

- Trần Tấn H mua ma túy của T trong tháng 5/2021 mua 03 lần, mỗi lần 500.000 đồng.

- Võ Văn N mua ma túy của T trong tháng 5/2021 mua 03 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

- Lê Quang V mua ma túy của T trong tháng 5/2021 mua 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng.

Đối với 16 tờ giấy bạc mệnh giá 100.000 đồng, T khai do T lượm được vào năm 2020 tại khu vực khóm A, phường B, thành phố L, khi đem về nhà T so sánh với tiền thật và biết là tiền giả nên để trong bọc nilon treo trong phòng ngủ đến ngày bị phát hiện.

Căn cứ Kết luận giám định số 333/KLGĐ-PC09 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu số 01 gửi giám định là chất ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 7,5719 gam.

- 02 viên nén màu xanh nhạt là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,8671gam.

- 02 viên nén màu xanh đậm là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,2122 gam.

- Mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu số 02 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 47,7335gam.

Căn cứ Kết luận giám định số: 429/KLGĐ-PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: 16 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng thu giữ tại nơi ở của Mai Thanh T gửi giám định là tiền giả.

Tang vật đang tạm giữ:

- Các gói niêm phong: số 333/gói 01; số 333/gói 02 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long gửi lại cơ quan điều tra sau khi đã giám định xong.

- 01 điện thoại Iphone màu trắng sử dụng sim số 0862919289.

- 01 máy tính bảng màu hồng sử dụng sim số 0939519289.

- 16 tờ giấy bạc loại giấy Polymer, mệnh giá 100.000 đồng (giám định là tiền giả).

- Tiền 44.550.000 đồng.

- 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 bịch nilon màu đen, 50 bịch nilon trong suốt loại bóp miệng viền đỏ.

- 01 cây kéo bằng kim loại.

- 01 bình nhựa màu trắng có gắn ống hút màu xanh, 01 túi xách màu xanh hiệu Frisomum gold.

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-P1 ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Mai Thanh T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội: "tàng trữ tiền giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, khoản 1 Điều 207, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Mai Thanh T phạm 02 tội, tội "mua bán trái phép chất ma túy" và tội "tàng trữ tiền giả". Xử phạt bị cáo T từ 17 năm tù đến 20 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo T từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội "tàng trữ tiền giả". Tổng hợp hình phạt của 2 tội, bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung từ 20 đến 23 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo T. Tuy nhiên vị Kiểm sát viên xác định bị cáo tái phạm là không đúng vì bị cáo đã được xóa án tích. Về xác định bị cáo phạm tội nhiều lần chỉ căn cứ vào lời khai người làm chứng là không đủ căn cứ. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mai Thanh T thừa nhận có mua chất ma túy của người khác, trọng lượng thu giữ được 55,3054 gam loại Methamphetamine và 1,0793 gam loại MDMA, bị cáo thừa nhận có bán ma túy cho anh Tiết Hữu C 01 lần. Quá trình điều tra những người làm chứng như anh Tiết Hữu C, anh Trần Tấn H, anh Võ Văn N1 xác định có mua ma túy của bị cáo T mỗi người 03 lần trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2021, anh Lê Quang V mua của bị cáo 02, mỗi lần 1 bịch trị giá 500.000 đồng. Những người làm chứng đều nhận dạng được bị cáo T và xác định chính bị cáo T còn có tên gọi khác là Điền bán ma túy cho họ. Ngoài ra khi khám xét nhà của bị cáo có thu giữ cân điện tử, nhiều bịch nylon, ống hút, kéo cắt dùng để phân chia và đựng các chất ma túy. Bị cáo T còn thừa nhận có cất giấu 16 tờ giấy bạc mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng tiền giả, trong đó có 11 tờ số seri: GV 18667223 và 05 tờ có số seri: LH 16804484 có giá trị tương đương với số tiền thật là 1.600.000 đồng. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra do vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Mai Thanh T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" và tội "tàng trữ tiền giả" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc mua bán trái phép chất ma túy xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự và an toàn xã hội. Khác với các loại tội phạm khác thiệt hại do mua bán trái phép chất ma túy gây ra không chỉ thiệt hại về tài sản mà còn gây tác hại nhiều mặt về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và trở thành thảm họa chung cho con người. Ma túy thúc đẩy gia tăng tội phạm và các tệ nạn xã hội. Việc tàng trữ tiền giả của bị cáo xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước, gây tác hại đến việc lưu thông tiền tệ trên thị trường và gây bất ổn đến nền kinh tế.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi nên cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt khác bị cáo đã bị kết án vào năm 2007 nhưng chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo bán ma túy cho nhiều người thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy vậy xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội và ông ngoại là

người có công với cách mạng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt của từng tội trong khung đã truy tố và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua bán ma túy và hành vi tàng trữ tiền giả, bị cáo chưa tiêu thụ, chưa được hưởng lợi từ việc bán ma túy và tàng trữ tiền giả thì bị bắt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ do vậy miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên H1 mà bị cáo T khai đã mua ma túy, không rõ họ tên và địa chỉ, ở khu vực cầu I, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng: cần tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong các gói niêm phong: số 333/gói 01; số 333/gói 02 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 16 tờ giấy bạc loại giấy Polymer mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng là tiền giả, trong đó có 11 tờ số seri: GV 18667223 và 05 tờ có số seri: LH 16804484, đây là vật nhà nước cấm lưu hành.

- 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 bịch nilon màu đen, 50 bịch nilon trong suốt loại bóp miệng viền đỏ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bình nhựa màu trắng có gắn ống hút màu xanh, 01 túi xách màu xanh hiệu Frisomum gold đây là các dụng cụ, phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm.

Tịch thu sung công quỹ: số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo T do phạm tội mà có và 01 máy tính bảng màu hồng và 01 sim số 0939519289, đây là phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm.

Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có sim số 0862919289 và số tiền 44.050.000 đồng (đã khấu trừ 500.000 đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy lời bào chữa của Luật sư phát biểu về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 207, điểm h khoản 3, Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" và tội "tàng trữ tiền giả".

1. Xử phạt bị cáo Mai Thanh T 17 (mười bảy) năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", 03 (ba) năm tù về tội "tàng trữ tiền giả", tổng hợp hình phạt của 02 tội bị cáo T phải chấp hành là 20 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2021).

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Thanh T.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong các gói niêm phong: số 333/gói 01; số 333/gói 02 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 16 tờ giấy bạc loại giấy Polymer mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng là tiền giả, trong đó có 11 tờ số seri: GV 18667223 và 05 tờ có số seri: LH 16804484.

- 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 bịch nilon màu đen, 50 bịch nilon trong suốt loại bóp miệng viền đỏ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bình nhựa màu trắng có gắn ống hút màu xanh, 01 túi xách màu xanh hiệu Frisomum gold.

Tịch thu sung công quỹ: số tiền 500.000 đồng và 01 máy tính bảng màu hồng và 01 sim số 0939519289 của bị cáo T.

Hoàn trả cho bị cáo Mai Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có sim số 0862919289 và số tiền 44.050.000 đồng.

3. Về án phí: bị cáo Mai Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01b;
- TANDCC: 01b;
-VKSNDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- CQĐTTVL: 02b;
- CQTHADSTVL: 02b;
- CQTHAHSTVL: 01b;
- TTG: 01b;
- PHSCAVL: 01b;
- STP: 01b;
- BC: 01b;
- UBND, CAPB: 02b;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tuấn